

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 22 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P T, TỈNH G L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Rmah Ét và bà Nguyễn Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, thư ký Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh G L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Anh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/QĐXXST-HS ngày 04/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th (Tên gọi khác: S), sinh năm 1988 tại huyện H A, tỉnh B Đ; Nơi ở hiện tại: Thôn Q T, xã I T, huyện I P, tỉnh G L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không đi học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Thái Thị Đ; tiền sự: không; tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 07/4/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh G L xử phạt 20 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (tại Bản án số 34/2015/HSPT ngày 07/4/2015). Ngày 14/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện T S, tỉnh B Đ xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (tại Bản án số 43/2015/HSST ngày 14/9/2022). Ngày 06/12/2022, chấp hành xong hình phạt tù, chưa đủ thời gian xóa án tích; Nhân thân: Ngày 26/9/2011, bị Tòa án nhân dân Quận B T, TP H C M xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” (tại Bản án số 313/2011/HSST ngày 26/9/2011). Đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/8/2023 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Vũ Như Y, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn S m L, xã I P, huyện P T, tỉnh G L. Có mặt

2. Nguyễn Văn Tu, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn S m L, xã I P, huyện P T, tỉnh G L. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1991 và Trịnh Hoài Ph, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ 4, phường H B, thị xã A, tỉnh G L. Vắng mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn Cu, sinh ngày 22/7/1995

Trú tại: Thôn Q T, xã I T, huyện I P, tỉnh G L. Vắng mặt

2. Ksor Đá, sinh năm 1998

Trú tại: Thôn S m L, xã I P, huyện P T, tỉnh G L. Vắng mặt

+ *Người phiên dịch:* Ông Rcom P, người dân tộc Jrai

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn P T, huyện P T, tỉnh G L. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th biết ở khu vực cánh đồng thuộc Thôn Đ K, xã I H, huyện P T, tỉnh G L, người dân có dựng chòi rẫy tại đây. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/6/2023, Th điều khiển xe mô tô biển số 77S9-5670 đi từ nhà đến khu vực cánh đồng thuộc Thôn Đ K, xã I H để tìm tài sản trộm cắp. Đến nơi, Th thấy căn chòi rẫy của anh Nguyễn Văn Tu có khóa hờ cửa, không có ai trong coi nên đã mở cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm một chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H màu đỏ đen. Sau đó, Th khiêng chiếc máy cày bỏ lên xe mô tô rồi chở đến cơ sở thu mua phế liệu của Nguyễn Thị Bích Ph bán được 400.000 đồng. Số tiền trên, Th đã đem đi tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Nguyễn Văn Tu tổ chức tìm kiếm nhưng do bận công việc nên không làm đơn trình báo Công an.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/6/2023, Nguyễn Văn Th cùng Nguyễn Văn Cu (em trai Th) đến nhà Ksor Đá ở Thôn S M L, xã Ch P, huyện P T, tỉnh G L để uống bia. Đến nơi, Th lấy điện thoại gọi rủ Vũ Như Y đến uống bia cùng. Trong lúc uống bia, giữa Y và Th xảy ra mâu thuẫn, cự cãi và Th đã cầm một vỏ chai bia bằng thủy tinh đập một phát vào vùng đầu của Y làm vỡ vỏ chai bia. Bị Th đánh làm chảy máu nên Y đứng dậy đi về, Th cùng Cu và Đá tiếp tục ngồi lại uống bia. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, lo sợ Y sẽ gọi người đến đánh nên Cu điều khiển xe mô tô chở Th về. Khi về đến đoạn đường Quốc lộ 25 thuộc địa phận thôn T P, xã I H, huyện P T, tỉnh G L thì Y điều khiển xe mô tô cầm theo một đoạn cây tre đuổi đến. Thấy vậy, Cu và Th dừng xe lại ven đường, Y tiếp tục điều khiển xe đi qua vị trí của Cu và Th rồi quay xe lại. Khi Y điều khiển xe quay lại ở vị trí song song với vị trí của Th thì tay phải Y điều khiển xe, tay trái Y cầm đoạn cây tre mang theo ném trúng vào vùng mặt phải của Th. Sau đó, Y điều khiển xe bỏ chạy rồi đến Trung tâm Y tế thị xã A P điều trị vết thương.

Sáng ngày 01/7/2023, Nguyễn Văn Th đến Công an xã I H trình báo việc bị Vũ Như Y đánh gây thương tích, sau đó đến Trung tâm Y tế thị xã A P điều trị vết thương. Quá trình làm việc với Công an xã I H, Nguyễn Văn Th còn khai nhận bản thân đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H của anh Nguyễn Văn Tu vào ngày 20/6/2023. Sau khi xác minh sơ bộ, Công an xã I H đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan CSĐT Công an huyện P T, tỉnh G L để điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh và yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H và Trung cầu giám định thương tích của Vũ Như Y và Nguyễn Văn Th.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 25/7/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P T, tỉnh G L, xác định: Chiếc máy cày nông nghiệp mini hiệu Holiday FF300H màu đỏ đen tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận giám định số 376 ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh G L, xác định thương tích của Vũ Như Y:

1. Các kết quả chính:

+ 01 Sẹo vết thương phần mềm nằm xiên từ thái dương phải đến trước nắp bình tai phải.

+ 01 Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh trước phải.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là **10%** (*Mười phần trăm*). Áp dụng phương pháp cộng theo thông tư số 22/2019/TT-BYT

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày.

Tại Bản kết luận giám định số 378 ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh G L, xác định thương tích của Nguyễn Văn Th:

1. Các kết quả chính:

+ 01 Sẹo vết thương phần mềm hình vòng cung bờ dưới hố mắt phải cách mi dưới mắt phải 1,5cm về phía dưới.

+ Chấn thương gãy cung tiếp xương gò má phải, cal tốt, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là **12%** (*Mười hai phần trăm*). Áp dụng phương pháp cộng theo thông tư số 22/2019/TT-BYT

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện P T, tỉnh G L đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Th về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đồng thời Cơ quan điều tra ra Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Ngày 09/8/2023, Vũ Như Y làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

Ngày 10/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện P T, tỉnh G L đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Th về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Nhận thấy bị can Nguyễn Văn Th phạm nhiều tội, ngày 17/8/2023 Cơ quan điều tra ra Quyết định nhập 02 vụ án trên để điều tra, xử lý theo quy định.

Đối với Vũ Như Y, có hành vi dùng cây tre ném gây thương tích cho Nguyễn Văn Th, Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Như Y để điều tra, xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Nguyễn Thị Bích Ph, là người nhận mua chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H do Nguyễn Văn Th trộm cắp có được. Tuy nhiên, khi mua Ph không biết là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nội dung lời khai phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

** Về vật chứng của vụ án:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 Chiếc máy cày nông nghiệp mini hiệu Holiday FF300H màu đỏ đen; 01 xe mô tô biển số 77S8-5670 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0028273 cấp ngày 03/02/2002 mang tên Đoàn Hồng V; Các mảnh thủy tinh có tổng trọng lượng 0,25kg.

Xét thấy, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả 01 Chiếc máy cày nông nghiệp mini hiệu Holiday FF300H màu đỏ đen cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Tu.

Các vật chứng còn lại hiện đang bị tạm giữ.

** Về dân sự:*

Anh Nguyễn Văn Tu đã nhận lại tài sản là chiếc máy cày nông nghiệp mini hiệu Holiday FF300H và không có yêu cầu gì khác.

Chị Nguyễn Thị Bích Ph không yêu cầu nhận lại số tiền 400.000 đồng đã bỏ ra mua chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H.

Nguyễn Văn Th tự thỏa thuận bồi thường cho Vũ Như Y số tiền 900.000 đồng. Vũ Như Y đã nhận số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Người bị hại Vũ Như Y rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích”;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L rút quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “cố ý gây thương tích”; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 01 năm 6 tháng tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản; người có nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện cho bị cáo số tiền đã bỏ ra mua máy cày; nay không có yêu cầu gì thêm; nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 77S8-5670 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0028273 cấp ngày 03/02/2002 mang tên Đoàn Hồng V, chưa xác định được chủ sở hữu, đã chuyển cho cơ quan điều tra, cần tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

Các mảnh thủy tinh không có giá trị, có tổng trọng lượng 0,25kg, đề nghị HĐXX áp dụng **điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.**

Về án phí: Bị cáo và anh Vũ Như Y phải chịu án phí theo quy định pháp luật;

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với tội danh, điều, khoản và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ, Tòa án căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

- Người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện P T rút yêu cầu truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích”; HĐXX đình chỉ xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/6/2023, Th điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ K, xã I H để tìm tài sản trộm cắp, khi phát hiện chòi rẫy của anh Nguyễn Văn Tu khóa hờ cửa, không có ai trong coi, đã mở cửa vào trong trộm một chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H màu đỏ đen, trị giá 3.750.000 đồng; đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; xâm phạm đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử nhiều lần về nhiều tội đã phạm, nhưng không lấy đó làm bài học, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội; mà vẫn tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật; Do đó, cần xử phạt tù bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 28/7/2021 bị TAND huyện T S, tỉnh B Đ xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 06/12/2022, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do cố ý, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về những chứng cứ buộc tội, tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa đã tự nguyện cho bị cáo số tiền 400.000 đồng; nay không ai có yêu cầu gì thêm; nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô biển số 77S8-5670 và Giấy đăng ký xe mô tô, đã chuyển **cho cơ quan điều tra xử lý** theo quy định pháp luật; Nên HĐXX không xem xét giải quyết; Các mảnh thủy tinh không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo, người bị hại rút yêu cầu khởi tố, phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với các vấn đề có liên quan:

- Đối với hành vi của Vũ Như Y dùng cây tre ném gây thương tích cho Nguyễn Văn Th, Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Như Y để điều tra, xử lý trong một vụ án khác, nên HĐXX không đề cập xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thị Bích Ph và anh Trịnh Hoài Ph, là người nhận mua chiếc máy cày mini hiệu Holiday FF300H do Nguyễn Văn Th trộm cắp đem đến bán. Tuy nhiên, khi mua chị Ph, anh Ph không biết tài sản mình mua là do phạm tội mà có, nên không có căn cứ khởi tố về hình sự là đúng pháp luật.

- Đối với tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự: Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử do bị hại đã rút yêu cầu khởi tố; nên người bị hại không có quyền yêu cầu lại; về trách nhiệm dân sự: các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 11 tháng 8 năm 2023).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng **điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy** 0,25kg mảnh thủy tinh.

Đặc điểm nhận dạng vật chứng như Biên bản giao về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/12/2023 giữa Công an huyện P T và Chi cục thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th và bị hại Vũ Như Y mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được yết; lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện P T;
- VKSND tỉnh G L;
- Công an huyện P T;
- Chi Cục THS DS huyện P T;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Đình Mạnh